

Cẩm Khê, ngày 13 tháng 11 năm 2024

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu 20, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Hà Thị Hồng N, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Khu 20, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu Đ, thị trấn C, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Văn Đ và chị Hà Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Dương Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Hà Thái L, sinh ngày 16/6/2015; giao cho chị

Hà Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Hà Gia H, sinh ngày 15/7/2018. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng người kia.

Không bên nào được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Dương Văn Đ và chị Hà Thị Hồng N thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Dương Văn Đ xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Dương Văn Đ đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005019 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh Dương Văn Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Việt D